TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 08/QĐ-TA	*Hải An, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bình

2. Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 09/QĐ-TA ngày 17 tháng 4 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Lê Thế M

Giới tính: Nam

Sinh năm 1973

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: Lớp 6/10

Hộ khẩu thường trú: Số 1/144 B, phường M, quận N, Hải Phòng.

Chỗ ở: Sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án: 06 lần bị Tòa án kết án.

Tiền sự: Không.

Con ông: Lê Thế K (đã chết) và bà: Nguyễn Thị B (đã chết)

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Phùng Xuân Thắng - Cán bộ phụ trách công tác phòng chống Tệ nạn xã hội Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Lê Kim Đức - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

NHẬN THẤY:

Vào khoảng 05h00’ ngày 19/12/2017, Tổ tuần tra Công an phường Đông Hải 1 phát hiện Lê Thế M đang lang thang tại khu vực đường Đà Nẵng, phường Đông Hải 1, quận Hải An, Hải Phòng nên đã kiểm tra hành chính. Do Lê Thế M không có giấy tờ tùy thân nên Tổ tuần tra đã mời M về trụ sở làm việc. Qua xác minh, được biết Lê Thế M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 1/144 B, phường M, quận N, Hải Phòng nhưng đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2015, hiện sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định và là người mắc nghiện ma túy từ năm 1990 đến nay vẫn không từ bỏ được ma túy.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế phường Đông Hải 1 ngày 08/3/2018 xác định: Lê Thế Minh có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Hê rô in.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Hải An trình bày về hồ sơ và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thế M tại Cơ sở cai nghiện số 2 (xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng) với thời gian là 18 tháng.

Người bị đề nghị - Lê Thế M nhận thức được những tác hại về lâu dài của việc sử dụng chất ma túy, M quyết tâm cai nghiện thành công và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Minh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để M có điều kiện cai nghiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án từ khi thụ lý việc đến thời mở phiên họp như sau: Tòa án đã thực hiện đúng các nội dung quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014 về hồ sơ đề nghị, thời hạn, thụ lý, phân công Thẩm phán, thành phần tham gia phiên họp, trình tự thủ tục tiến hành phiên họp và thấy có đủ căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thế M.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thấy: Lê Thế M là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính, không có nơi cư trú ổn định thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ.

Xét thấy để Lê Thế M ngoài xã hội không có lợi cho xã hội nên cần thiết phải đưa Lê Thế M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để tạo điều kiện cho M cai nghiện thành công. Vì vậy, việc đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thế M của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Hải An là hoàn toàn có căn cứ.

Xét nhân thân của Lê Thế M thấy đã 06 lần bị Tòa án kết án nên M là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, tại phiên họp M thành thật hối lỗi, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của Lê Thế M thấy cần phải đưa Lê Thế M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian đủ để Lê Thế M có điều kiện chữa bệnh, lao động và học tập trở thành người có ích cho gia đình và xã hội theo quy định tại Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thế M.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 2 (địa chỉ: Xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.

- Lê Thế M có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

- Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hôi, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an quận Hải An có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Lê Thế M;
- Trưởng Công an quận Hải An;
- Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 1;
- VKSND quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09:

(1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ cụm từ "(không áp dụng)".

(4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

(7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.

(8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

(9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.